

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU
(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 09 tháng 9 đến ngày 04 tháng 10 năm 2024)

I. Mục tiêu

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay người sang 2 bên + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ + Co duỗi chân	* Hoạt động học: Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào thở ra, thổi bóng - Tay: +2 Tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang + 2 tay đưa sang ngang, đưa lên cao - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang 2 bên - Chân: + Đứng khụy gối + Bật tách - chụm chân tại chỗ - Tập theo nhạc: trường cháu đây là trường mầm non	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Biết đi kiễng gót liên tục 3m.	- Đi kiễng gót	* Hoạt động học: Thể dục ` Đi kiễng gót <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Trò chơi: Vào rừng chơi	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Lăn bắt bóng với cô	- Lăn bắt bóng với cô	* Hoạt động học: Thể dục ` Lăn bắt bóng với cô <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Trò chơi: Kẹp bóng	

			về đích	
5	Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò theo hướng thẳng - Bật tại chỗ	- Bò theo hướng thẳng - Bật tại chỗ	* Hoạt động học: Thể dục ` Bò theo hướng thẳng ` Bật tại chỗ * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: ô tô và chim sẻ, bắt bóng - Thể dục sáng: Khởi động theo hiệu lệnh của cô.	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau	- Xoay tròn cổ tay - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* Hoạt động chơi: - HDG: Xây dựng: Trồng mầm non, xây nhà bếp, xây khu ăn, xây lớp học, xây vườn rau	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Xếp chồng 8-10 khối không đổ.	- Sử dụng bút - Tô vẽ nguệch ngoạc		

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay	- Tập rửa tay bằng xà phòng. - Tập sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Cho trẻ xem video trong giờ đón trả trẻ và trò chuyện với trẻ cách cầm bát, cầm thìa, cầm cốc trong giờ ăn, rửa tay.	
12	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách		- Thực hành trong giờ ăn của trẻ: Cho trẻ cầm thìa tay phải, tay trái giữ bát, cầm quai cốc bằng tay phải, tay trái giữ cốc.	

			` Thực hành rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.	
13	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe theo phong tục văn hóa của địa phương. - Nhận biết trang phục theo thời tiết. Cách mặc trang phục dân tộc H'Mông... - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh: ` Cô trò chuyện với trẻ và cô cho trẻ xem tranh ảnh, video về một số hành vi tốt trong ăn uống như: Uống nước đã đun sôi,</p> <p>` Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. ` Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>` Thực hành: Uống nước đã đun sôi, Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.	
14	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đi dép, giày khi đi học.	- Nhận biết khu vực an toàn của trường học/ nơi lánh nạn khi có thiên tai. - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: ` Dạy trẻ rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi ăn, đi vệ sinh..., rửa mặt</p> <p>` Thực hành: Đi vệ sinh đúng nơi qui định ` Thực hành: trẻ gọi cô giáo khi bị đau, chảy máu, ốm hoặc sốt...</p> <p>` Trong giờ ăn cô giới thiệu tên món ăn, chất dinh dưỡng của món ăn. Nhận biết và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau * Hoạt động chơi: ` Góc phân vai: Nấu	

			ăn, bán hàng, bác sĩ khám bệnh ` Góc NT: tô màu tranh trung thu, hát bài hát về tết trung thu, tô màu đèn lồng</p> <p>* Hoạt động học: Dinh dưỡng sức khỏe:</p> <p>` Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng phòng tránh các bệnh truyền nhiễm như tay chân miệng. * Thực hành: rửa tay bằng xà phòng	
17	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: ` Không leo trèo bàn ghế, lan can.</p> <p>` Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	` Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.</p> <p>` Kỹ năng không đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp	* Hoạt động chơi: ` Cô trò chuyện, cho trẻ xem tranh ảnh, video trong giờ đón trả trẻ về những trường hợp nguy hiểm và cách thoát khỏi nguy hiểm như : ngã chảy máu</p> <p>` Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo, bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo ` Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.</p> <p>` Thực hành: + Kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm + Kêu cứu khi người lạ sờ vào người, sờ vào bộ phận sinh dục, kêu cứu khi bị bắt cóc,	

			dọa nạt. ` Thực hành: Kỹ năng không đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp	
--	--	--	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

26	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động học: + Âm nhạc ` Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo <b>+ Tạo hình</b> ` Vẽ các đốm màu ` Tô màu đèn lồng ` Vẽ quà tặng bạn * Hoạt động chơi ` GNT: Vẽ, tô màu tranh về đồ dùng đồ chơi	
----	--	--	--	--

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

27	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng một và nhiều.	` 1 và nhiều ` Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	* Hoạt động học: Toán ` Một và nhiều ` Xếp tương ứng 1-1 * Hoạt động chơi: ` Chơi ở các góc: Góc học tập trẻ nhận biết 1 và nhiều, xếp tương ứng 1-1 ` Chơi ngoài trời: Xếp lá, sỏi, hạt... ` Trò chơi: Đội nào nhanh hơn, ai thông minh hơn.	
28	- Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 và đếm trên các đối tượng giống nhau			
29	- Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 và so sánh số lượng hai nhóm đối tượng.			

c. Khám phá xã hội

39	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp, điểm trường mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	* Hoạt động học: KPXH - Trò chuyện về trường mầm non - Trò chuyện về lớp học của bé - Một số đồ dùng đồ chơi của lớp. - Thực hành: Tự giới thiệu về trường lớp trẻ học	
41	- Trẻ biết, kể tên một số lễ hội: ngày khai giảng, tết trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	Ngày lễ hội: khai giảng, tết trung thu	* Hoạt động học: - Trò chuyện về tết trung thu * Hoạt động chơi: - Cô trò chuyện với trẻ, cho trẻ xem tranh ảnh, video về ngày quốc khánh (ngày 2/9), ngày khai giảng, tết trung thu...trong giờ đón trả trẻ.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a) Nghe hiểu lời nói

43	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản (bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ	* Hoạt động lao động Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô. VD: ga lu bóng lò tở no(lấy quả bóng ra đây)	
44	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi ...	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.	Thực hành: cài cởi, cúc áo, cất ba lô đúng nơi quy định	

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

48	Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	* Hoạt động học: - TCTV: - Từ mới: Đứng lên, xếp hàng, múa lân, đèn ông sao..... - Câu mới: Cả lớp đứng	
----	--	---	--	--

			lên chào cô, các bạn ra xếp hàng, các bạn đang xem múa lân, đèn ông sao có 5 cánh...	
50	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	' Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè (Nghe những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ qua góc thư viện bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.)	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Bạn mới + Thơ: Bé yêu trăng + Đồng dao: Dung dăng dung dẻ, lộn cầu vòng	
51	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	` Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe (Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện)	* Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: có một bầy hươu * Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: cô trò chuyện với trẻ ngày nghỉ 2/9 con bố mẹ cho các con thăm quan, chơi ở những đâu	
53	Trẻ biết sử dụng các từ: "vâng ạ", "Dạ", "thưa", ... trong giao tiếp.	` Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* Hoạt động học: - Trò chuyện về sử dụng từ “Vâng ạ, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp: Khi cô nói thì “Dạ, vâng ạ” khi muốn nói phải “thưa cô”	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
65	Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi, Trẻ được trải nghiệm và biết tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý	Một số quy định của lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) - Trải nghiệm Bóc trứng, biết chăm sóc cây, nhặt rau,đổ... dạy trẻ kỹ năng thoát khỏi đám cháy...	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc (Góc xây dựng, góc học tập, ...) chơi ngoài trời	

	thích) như: Bóc trứng...			
66	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp. Sau khi chơi, sắp cất đồ chơi, không tranh dành đồ chơi vâng lời cô giáo.	` Một số quy định của lớp (đồ chơi đúng chỗ)	* Hoạt động ăn, ngủ: - Trò chuyện về một số qui định ở lớp: Xếp cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi, xếp hàng chờ đến lượt, cất bát, thìa, ghế sau khi ăn - Thực hành xếp hàng chờ đến lượt rửa tay,	
68	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	` Lắng nghe cô và bạn nói	* Hoạt động học: - Trẻ thực hành chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
72	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. 'Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) 'Nghe ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động học - Nghe hát: Trường cháu đây là trường mầm non, đêm trung thu, cô giáo, ngày đầu tiên đi học - VDTN: Chiếc đèn ông sao, hoa bé ngoan * Hoạt động chơi: - Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, ai nhanh nhất, ai đoán giỏi,	
74	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát	* Hoạt động học - Hát "Cháu đi mẫu giáo" * Hoạt động chơi: + Góc NT: Hát " cháu đi mẫu giáo, quả bóng"	
76	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc HT, chơi ngoài trời: Làm đồ	

	phẩm theo sự gợi ý.		chơi từ lá cây, hạt hạt, giấy, que	
77	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	` Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: - Vẽ các đốm màu, làm đèn lồng, nặn quả bóng * Hoạt động chơi - Góc NT: Vẽ, xé, nặn trang trí, làm đồ chơi của lớp	

II. CHUẨN BỊ:

- Trang trí lớp theo chủ đề “Trường mầm non”
- Bố trí các góc chơi hợp lý
- Một số đồ dùng đồ chơi trong lớp như sách vở, bút bảng tranh ảnh sắc xô,
- Bóng, chiếu, bút màu, tranh chuyện, thơ, cây xanh, hàng rào, kéo, keo, len.
- Cô cùng trẻ chuẩn bị 1 – 2 bức tranh về trường mầm non cho trẻ quan sát cùng cô.
- Hệ thống câu hỏi
- + Cô có bức tranh vẽ gì?
- + Trong bức tranh vẽ gì?
- + Cô giáo đang làm gì?
- Các con có muốn tìm hiểu về bức tranh này không.

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô giới thiệu chủ đề mới. Trò chuyện về chủ đề
- + Mỗi sáng bố mẹ thường đưa các con đi đâu?
- + Các con đi học ở trường nào? lớp nào
- + Cô giáo con tên là gì?
- Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề trường mầm non

P. HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

TỔ TRƯỞNG
(Duyệt)

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Quàng Thị Thuỷ